

TỈNH ỦY TÂY NINH
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 3298-CV/BTGTU
V/v tuyên truyền kỷ niệm 70 năm
sự kiện Tập kết ra Bắc (1954 - 2024)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Tây Ninh, ngày 21 tháng 10 năm 2024

- Kính gửi:* - Sở Thông tin và Truyền thông,
- Báo Tây Ninh,
- Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh,
- Phòng (Ban) tham mưu công tác tuyên giáo
thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Ban tuyên giáo (tuyên huấn) các đảng ủy
trực thuộc Tỉnh ủy.

Thực hiện Công văn số 9694-CV/BTGTW, ngày 10/10/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tuyên truyền kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết ra Bắc (1954 - 2024), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tổ chức sinh hoạt, phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết ra Bắc (1954 - 2024) (*Tài liệu gửi kèm*).

Tăng cường tuyên truyền về sự kiện bằng các hình thức phù hợp như trên báo chí, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, qua tổ chức hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt Đảng và sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, qua tuyên truyền cổ động trực quan..., trong đó tập trung một số nội dung sau:

- Bối cảnh tình hình đất nước ta sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và việc ký hiệp định Giơnevơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam; ý nghĩa lịch sử của sự kiện; khẳng định việc đưa cán bộ, chiến sĩ, đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc là một quyết định tầm chiến lược, vừa góp phần cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa chuẩn bị lực lượng cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Diễn biến, quá trình của cuộc chuyển và nhận quân tập kết ra Bắc năm 1954 của cả hai miền Nam - Bắc; những chỉ đạo từ Trung ương đến các địa phương; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ cấp ủy, chính quyền đến các tổ chức đoàn thể Nhân dân để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh giao phó.

- Khẳng định truyền thống yêu nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí quyết tâm thống nhất đất nước với chân lý "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một"; khẳng định Nhân dân hai miền Nam - Bắc luôn đoàn kết một lòng

vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ, dũng cảm trong xây dựng và chiến đấu ở mọi thời kỳ cách mạng của dân tộc.

- Tình cảm sâu nặng và sự quan tâm sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Nhân dân miền Nam thông qua các cuộc gặp của Bác với đồng bào, chiến sĩ miền Nam, qua bức thư thăm hỏi, động viên, căn dặn bộ đội, cán bộ và các gia đình từ miền Nam ruột thịt tập kết ra Bắc.

- Tuyên truyền việc phát huy những kết quả đạt được qua 70 năm thực hiện chủ trương đưa cán bộ, chiến sĩ và đồng bào miền Nam ra Bắc: khẳng định nhiều cán bộ, chiến sĩ, học sinh đã trở thành cán bộ, lãnh đạo các cấp, các tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp, các nhà khoa học đầu ngành ở nhiều lĩnh vực, các nghệ sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ, nhà báo nổi tiếng, nhiều doanh nhân tài ba, trong đó nhiều người đã trở thành anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động... góp phần làm rạng danh quê hương, đất nước.

- Cổ vũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân phát huy tinh thần của sự kiện tập kết ra Bắc tiếp tục đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới.

- Các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm sự kiện diễn ra ở các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là Lễ kỷ niệm, Chương trình cầu truyền hình, Hội thảo khoa học,... các hoạt động giáo dục truyền thống yêu nước, “Đền ơn, đáp nghĩa”, chăm lo đời sống Nhân dân; quảng bá các di tích lịch sử địa điểm tập kết ra Bắc 1954 và đón đồng bào tập kết đối với Nhân dân, du khách trong và ngoài nước.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Tổ chức tuyên truyền về sự kiện trên các nền tảng số do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở trong tỉnh đăng tải tài liệu, thông tin tuyên truyền về sự kiện.

Quản lý chặt chẽ các hoạt động thông tin, truyền thông, nhất là việc đăng tải thông tin trên báo chí, trên Internet và mạng xã hội; phát hiện và xử lý nghiêm việc đăng tải thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

3. Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh

Bám sát chỉ đạo, định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ để tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp trước, trong và sau sự kiện; đề cao trách nhiệm kiểm duyệt tin, bài, bảo đảm đúng định hướng tư tưởng chính trị; chỉ khai thác những thông tin chính thống có lợi cho quốc gia - dân tộc, tuyệt đối không đề cập đến nhân tố phức tạp liên quan đến những vấn đề lịch sử.

4. Phòng (ban) tham mưu công tác tuyên giáo thuộc Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên, Nhân dân; tổ chức các hoạt động “uống nước nhớ nguồn”, giao lưu, gặp gỡ, tri ân, tôn vinh những cán bộ, chiến sĩ và con em miền Nam tập kết ra Bắc.

5. Ban tuyên giáo các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ; Ban tuyên giáo (tuyên huấn) các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về sự kiện bằng nhiều hình thức phù hợp, linh hoạt gắn với tuyên truyền việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Chỉ đạo, định hướng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội tăng cường tuyên truyền về sự kiện thông qua các buổi báo cáo, nói chuyện truyền thông; tuyên truyền trên các trang, nhóm, mạng Internet và mạng xã hội (Fanpage, Facebook, Zalo, Youtube...) của địa phương và các trang Facebook của cá nhân cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

- Theo dõi, đôn đốc công tác tuyên truyền ở địa phương; kịp thời tham mưu cấp uỷ giải pháp giải quyết, xử lý và báo cáo về Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ khi phát sinh vấn đề tư tưởng liên quan đến việc triển khai tuyên truyền sự kiện.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo 35 cấp uỷ:

+ Phát huy vai trò, trách nhiệm của các lực lượng tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, thực hiện, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

+ Phối hợp tham mưu, chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường rà quét, nắm chắc tình hình, đấu tranh kịp thời với các hoạt động lợi dụng sự kiện để tuyên truyền xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước ta; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân ở địa phương khi có hành vi tán phát thông tin bịa đặt, sai sự thật, cổ xúy hành vi lệch chuẩn trên không gian mạng.

Đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả tinh thần Công văn này.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các phòng chuyên môn,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ.

THH-21

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Văn Tín

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
Kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết chuyên quân ra Bắc (1954 - 2024)



Trước khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, ngày 15-7-1954, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Tổng Hội nghị lần thứ 6 (khóa II) xác định: Đế quốc Mỹ đang trở thành kẻ thù chính, trực tiếp của nhân dân Đông Dương và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam, trên cơ sở mục tiêu không thay đổi, Nhân dân ta cần phải chuyển hướng phương châm, chính sách và sách lược đấu tranh cho phù hợp với điều kiện lịch sử mới.

Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam được ký ngày 20-7-1954 quy định lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời để lực lượng hai bên tập kết, Quân đội nhân dân Việt Nam tập kết ở phía Bắc, quân đội liên hiệp Pháp ở phía Nam. Giới tuyến quân sự chỉ có tính chất tạm thời, không có giá trị là ranh giới chính trị hay lãnh thổ. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, miền Nam tạm thời đặt dưới sự quản lý của đối phương và quy định thời hạn tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước Việt Nam vào tháng 7-1956.

Ngày 22-7-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào cả nước: "Để thực hiện hòa bình, bước đầu tiên là quân đội hai bên phải ngừng bắn. Để ngừng bắn, thì cần phải tách quân đội hai bên ra hai vùng khác nhau: tức là điều chỉnh khu vực. Điều chỉnh khu vực là việc tạm thời, là bước quá độ để thực hiện đình chiến, lập lại hòa bình và tiến đến thống nhất nước nhà bằng cách tổng tuyển cử... Đó là một việc cần thiết. Nhưng Trung - Nam - Bắc đều là bờ cõi của ta, nước ta nhất định sẽ thống nhất, đồng bào cả nước nhất định được giải phóng".

Tại Nam Bộ, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Phân liên Khu miền Đông, Phân liên Khu miền Tây và Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn vừa tổ chức học tập quán triệt nhiệm vụ chuyển hướng đấu tranh, vừa gấp rút triển khai thực hiện các điều khoản của Hiệp định. Từ đầu tháng 8-1954, hoạt động tác chiến trên chiến trường Nam Bộ giảm hẳn. Khắp nơi, Nhân dân, các cơ quan kháng chiến và đơn vị vũ trang tổ chức hội nghị mừng công, mít-tinh chào mừng thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ và học tập nội dung Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Nhằm đào tạo lực lượng cán bộ cho sự nghiệp cách mạng lâu dài, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã có quyết định mang tầm chiến lược, là đưa một số lượng không nhỏ cán bộ, chiến sĩ, con em đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc để tiếp tục học tập. Đây không chỉ là đợt chuyển quân thông thường, mà còn là đợt chuyển quân mang trong đó những chủ trương, chính sách về quản lý, đãi ngộ, sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng một đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, vừa góp phần cho công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc, vừa chuẩn bị lực lượng cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam sau này.

Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, chỉ tập kết lực lượng quân sự, vì vậy để hợp lý hóa, cán bộ, học sinh và con em gia đình cách mạng đều phải mang quân trang, quân phục khi xuống tàu ra Bắc. Hiệp định cũng đã quy định rõ ba khu tập kết tạm thời và thời gian tập kết (tính từ ngày 21-7-1954) trước khi lên tàu ra miền Bắc, gồm: khu tập kết

tại Hàm Tân - Xuyên Mộc (Bà Rịa - Vũng Tàu) trong thời gian 80 ngày (đến 6 giờ ngày 11-10-1954); khu tập kết tại Cao Lãnh - Đồng Tháp Mười (tỉnh Long Châu Sa, nay là tỉnh Đồng Tháp) trong thời gian 100 ngày (đến 6 giờ ngày 30-10-1954) và khu tập kết tại Chác Bông, Cà Mau trong thời gian 200 ngày (đến 6 giờ ngày 10-2-1955).

Sau khi tổ chức mít-tinh mừng chiến thắng Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơ-ne-vơ, các địa phương, cơ quan kháng chiến và lực lượng vũ trang các cấp tiến hành lập danh sách, phân loại, cử người tiếp tục ở lại và người đi tập kết. Trong vòng một tháng, lực lượng tập kết chuyển quân đã hành quân an toàn về các khu vực tập kết theo quy định, trong sự tiễn đưa lưu luyến của Nhân dân địa phương. Tại đây, các đơn vị vũ trang cùng cán bộ các ngành dân - chính - đảng được sắp xếp lại, tổ chức thành các trung đoàn hành quân.

Tại Phân liên Khu miền Đông (bao gồm cả Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn), lực lượng tập kết chuyển quân có tổng cộng 14.635 người, gồm: 19 tiểu đoàn và tám đại đội vũ trang chiến đấu; hai tiểu đoàn quân tình nguyện Việt Nam tại miền Đông Cam-pu-chia; bộ phận phân liên khu bộ và các cơ quan phân liên khu, trung đoàn bộ, tình đội; bộ phận đặc khu bộ và các cơ quan Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn.

Tại Phân liên Khu miền Tây, lực lượng tập kết chuyển quân được tổ chức thành bốn trung đoàn, quân số tổng cộng có 13.327 người, gồm: Trung đoàn 1 (Tiểu đoàn 307, bộ đội địa phương và du kích các tỉnh Bến Tre, Vĩnh Trà¹); Trung đoàn 2 (Tiểu đoàn 410, bộ đội địa phương và du kích các tỉnh Cần Thơ, Long Châu Sa); Trung đoàn 3 (Tiểu đoàn 308, bộ đội địa phương và du kích các tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu, Vĩnh Trà); Trung đoàn 4 (các cơ quan tham mưu, chính trị, cung cấp, quân nhu, các đơn vị binh chủng).

Riêng đối với Tây Ninh, có 283 cán bộ, đảng viên, chiến sĩ của tỉnh cùng một số cán bộ của Phân liên Khu miền Đông từ chiến khu Dương Minh Châu chuyển về khu tập kết 100 ngày tại Cao Lãnh, tỉnh Long Châu Sa và được biên chế vào lực lượng Trung đoàn 656 ra miền Bắc.

Lực lượng tập kết chuyển quân thuộc các cơ quan dân - chính - đảng được bố trí chung trong các trung đoàn chuyển quân và chịu sự chỉ huy chung của ban chỉ huy chuyển quân từng khu vực do Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam Bộ chỉ định. Về tổ chức Đảng, Trung ương Cục miền Nam ra nghị quyết về tổ chức Đảng ủy chuyển quân và tổ chức Đảng trong khối dân - chính - đảng. Theo đó, Đảng ủy chuyển quân gồm có các trung đoàn ủy và một số đồng chí trong lực lượng dân - chính - đảng tập kết theo các trung đoàn.

Từ ngày 26-8-1954, các con tàu vận tải mang tên Ác-khăng-ghe, Xta-ze-rô-pôn (của Liên Xô), Ki-lin-ky (của Ba Lan) bắt đầu đưa những đoàn cán bộ chiến sĩ tập kết của Nam Bộ ra miền Bắc. Ngày 25-9-1954, đoàn chuyển quân đầu tiên ở khu vực Hàm Tân - Xuyên Mộc cập bến Sầm Sơn (Thanh Hóa). Đến cuối tháng 10-1954, toàn bộ lực lượng tập kết ở hai khu vực Hàm Tân - Xuyên Mộc và Cao Lãnh - Đồng Tháp Mười ra đến miền Bắc an toàn. Ngày 8-2-1955, chuyến tàu cuối cùng chuyển quân ở

¹ Tỉnh Trà Vinh được thành lập vào năm 1951, trên cơ sở sáp nhập từ hai tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh theo quyết định của Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam Bộ. Năm 1976 Vĩnh Trà có tên là tỉnh Cửu Long và đến năm 1991 Quốc hội quyết định tách tỉnh Cửu Long thành hai tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh như hiện nay.

Nam Bộ từ khu vực Cà Mau ra đến miền Bắc. Đến đây, việc tập kết chuyển quân ở chiến trường Nam Bộ được hoàn tất.

Trong hàng ngũ bộ đội Nam Bộ đã ra tập kết, có đủ mặt các đơn vị đã chiến đấu trong suốt 8, 9 năm ở miền Đông và miền Tây, ở Đồng Tháp Mười hoặc dọc sông Cửu Long, có các chiến sĩ du kích đã từng lăn lộn sau lưng địch trong vùng ngoại ô Sài Gòn - Chợ Lớn hay ở ngay trong các đô thị. Trong lực lượng của Liên khu 5 tập kết ra Bắc có các đơn vị đã từng chiến thắng ở Kom Tum, An Khê-Gia Lai, những đơn vị đã từng giữ vững các vùng độc lập của miền cực Nam trong suốt 8, 9 năm, những đơn vị chiến đấu của đồng bào dân tộc ở Tây Nguyên. Các đơn vị tình nguyện đã từng chiến thắng trên chiến trường Lào và Cam-pu-chia cũng đã về đến nơi. Toàn thể các cán bộ và chiến sĩ đều hăng hái và phấn khởi, họ đã kiên quyết chấp hành lệnh ngừng bắn, tập kết và chuyển quân, đã kiên quyết tạm xa miền Nam yêu quý, để tỏ rõ tinh thần kỷ luật và ý chí yêu chuộng hòa bình của quân và dân ta..."².

Trong hiệp định Giơ-ne-vơ đã quy định thời hạn tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước Việt Nam vào tháng 7-1956 nên toàn thể Nhân dân miền Nam tập kết ra Bắc đều tin rằng, sau hai năm sẽ trở về, trước khi lên tàu các cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân miền Nam vẫy tay tạm biệt người thân, bạn bè, chiến hữu bằng cách giơ hai ngón tay lên hàm ý hai năm sẽ gặp lại; nhưng cuộc chuyển quân đó đã kéo dài đến tận 20 năm sau.

Qua 70 năm, những cán bộ, chiến sĩ, học sinh tập kết ra miền Bắc, nhiều người đã trở thành cán bộ, lãnh đạo các cấp; các tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp, các nhà khoa học đầu ngành ở nhiều lĩnh vực, các văn nghệ sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ, nhà báo nổi tiếng, nhiều doanh nhân tài ba, nhiều người đã trở thành Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động... góp phần làm rạng danh quê hương, đất nước.

Sự kiện chuyển quân tập kết ra Bắc là cuộc chuyển cư lịch sử của thế kỷ XX, cuộc chuyển cư này đã góp phần đưa lịch sử Việt Nam thành bộ phận quan trọng, nổi bật của lịch sử thế giới trong những năm 1950 - 1975 của thế kỷ trước. Sự kiện này cũng chứng tỏ rằng, Nhân dân hai miền Nam - Bắc luôn đoàn kết một lòng vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, dũng cảm trong xây dựng và chiến đấu ở mọi thời kỳ cách mạng của dân tộc, góp phần viết nên những trang sử oanh liệt trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

(Tài liệu có sử dụng nguồn thông tin từ Báo Nhân dân điện tử và trang thông tin điện tử Bảo tàng lịch sử Việt Nam).

² Tình hình thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ trong 8 tháng vừa qua - Báo cáo của Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp thay mặt Chính phủ trình bày trước Quốc hội khóa I trong kỳ họp lần thứ 4, phiên họp thứ 2, ngày 20-3-1955 (Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập 1, 1945 - 1960).